HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04 /2020/NQ-HĐND	*Nghệ An, ngày 22 tháng 7 năm 2020*

NGHỊ QUYẾT

Quy định một số nội dung chi, mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân, chế độ hỗ trợ nạn nhân của tội phạm mua bán người trên địa bàn tỉnh Nghệ An

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 15

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phòng, chống mua bán người ngày 29 tháng 3 năm 2011;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống mua bán người;

Căn cứ Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 84/2019/TT-BTC ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung, mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân và nội dung, mức chi chế độ hỗ trợ nạn nhân quy định tại Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ;

Theo Tờ trình số 3794/TTr-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 110/BC-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định một số nội dung chi, mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân, chế độ hỗ trợ nạn nhân của tội phạm mua bán người trong các vụ việc xảy ra trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

tỉnh Nghệ An: số 07/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, tổ chức các hội nghị quốc tế và tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Nghệ An; số 19/2017/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2017 quy định một số mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

3. Chi hỗ trợ nhu cầu thiết yếu cho nạn nhân

a) Tiền ăn

Hỗ trợ tiền ăn trong thời gian thực tế nạn nhân tạm trú tại cơ sở hỗ trợ nạn nhân và thời gian hỗ trợ không quá 03 tháng theo mức quy định tại khoản 1, Điều 26, Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

b) Hỗ trợ quần áo, vật dụng sinh hoạt cá nhân cần thiết:

Nạn nhân được cấp vật dụng phục vụ cho sinh hoạt thường ngày, chăn, màn chiếu, quần áo mùa hè, quần áo mùa đông, quần áo lót, khăn mặt, giày, dép, bàn chải đánh răng và các chi phí khác theo mức 600.000 đồng/người/đợt. Đối tượng nữ trong độ tuổi sinh đẻ được hỗ trợ thêm kinh phí vệ sinh cá nhân 50.000 đồng/người/tháng.

4. Chi hỗ trợ khác cho nạn nhân

a) Hỗ trợ tiền thuốc thông thường: Trong thời gian nạn nhân lưu trú tại Cơ sở hỗ trợ nạn nhân được hỗ trợ mức 100.000 đồng/người/đợt.

b) Người nhiễm HIV/AIDS, người bị bệnh tâm thần mãn tính được hỗ trợ tiền mua thuốc điều trị 500.000 đồng/người/đợt.

c) Trường hợp nạn nhân chết trong thời gian lưu trú tại Cơ sở hỗ trợ nạn nhân sau 24 giờ (hai mươi bốn giờ), kể từ khi có kết luận của các cơ quan có thẩm quyền: Chi phí giám định pháp y, chi phí mai táng được ngân sách nhà nước hỗ trợ 5.400.000 đồng/người.

d) Chi trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân

Chi hỗ trợ một lần tiền trợ cấp khó khăn ban đầu đối với nạn nhân thuộc hộ nghèo theo tiêu chí thu nhập khi trở về nơi cư trú mức 2.000.000 đồng/người.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách nhà nước đảm bảo.

2. Tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước, các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết này.

3. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì sẽ áp dụng theo các văn bản mới ban hành.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An khóa XVII, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 22 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2020./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Tài chính, Bộ LĐTB và XH (để báo cáo);
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL - Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Toà án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website http://dbndnghean.vn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Sơn